TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-PT
Ngày 26-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Tuyến

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thanh Bình

Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Quỳnh Như – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 22/2020/TLPT-HS ngày 14 tháng 4 năm 2020 do có kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn Ph đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2020/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

Bị cáo không kháng cáo:

Bùi Trọng T, sinh năm 1959 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Cựu Đ, xã Nhân H, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/10; con ông Bùi Đình C và bà Đỗ Thị Ch (đều đã chết); có vợ là Trần Thị D và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 26 tháng 3 năm 2019 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Trọng T: Bà Trần Thị Thúy, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng, có mặt.

Bị hại kháng cáo: Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn Cựu Đ, xã Nhân H, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, có mặt.

Những người làm chứng: Anh Nguyễn Văn U; Chị Đoàn Thị Vi; Chị Trần Thị D, đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 08 tháng 7 năm 2018, Bùi Trọng T đi xe đạp đến nhà ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1967 ở thôn Cựu Đ, xã Nhân H, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng để mua chân giò. Khi đến nơi, T bảo ông Ph bán chân giò cho mình nhưng ông Ph lấy 01 chiếc giò bó đưa cho T. Thấy vậy, T bảo là tôi mua chân giò chứ không mua giò, ông Ph vất chiếc giò xuống nên xảy ra mâu thuẫn, xô xát với nhau. Trong quá trình xô xát, T dùng sống lưng 01 con dao dài 40cm, bản rộng nhất 08cm ghè vào gáy và chém vào vùng trán, đỉnh đầu, tai phải của ông Ph và gây thương tích phải đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện Vĩnh Bảo rồi chuyển đến Bệnh viện Việt Tiệp, Hải Phòng điều trị, đến ngày 17 tháng 7 năm 2018, thì xuất viện.

Sau khi sự việc xảy ra, T đến ban Công an xã Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, bị hại và người làm chứng khai nhận như sau:

Bùi Trọng T khai nhận: Khi ông Ph đưa chiếc giò mà không phải là chân giò cho T, T bảo lại là mua chân giò chứ không phải mua chiếc giò thì ông Ph ném chiếc giò xuống nền nhà, mồm lẩm bẩm chửi T nên xảy ra cãi nhau. Lúc này do bực tức, T lấy con dao của gia đình ông Ph ở cạnh đó, dùng sống lưng dao ghè vào gáy ông Ph 03 nhát. Thấy vậy, ông Ph giằng lấy dao của T chém 02 cái vào tay phải và đầu đang đội mũ bảo hiểm của T nhưng không gây thương tích gì. T liền ôm vật ông Ph ngã ra, giằng lấy dao của ông Ph rồi dùng dao vả vào vùng đầu gây thương tích cho ông Ph. Cùng lúc này có anh Nguyễn Văn U ở bên cạnh nhà ông Ph đến can ngăn nên T bỏ về rồi đến Công an xã Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo đầu thú. Ngoài ra T còn khai báo, do quan hệ giữa gia đình T và gia đình ông Ph là rất thân thiết, chỉ vì cái giò mà ông Ph chửi T nên bực quá T dùng sống lưng dao ghè và vả vào đầu ông Ph là để cảnh cáo chứ không có mục đích gì khác.

Bị hại Nguyễn Văn Ph khai: Ông không ném chiếc giò như T khai và con dao là của T mang theo sẵn trong người. Khi bị T dùng dao ghè vào gáy nhát đầu tiên làm ông tê tái, tưởng là điện giật. T tiếp tục ghè hai nhát nữa, ông lấy tay ôm đầu nhưng vẫn bị T vừa chém vào cánh tay và đầu, vừa nói tao hóa kiếp cho mày (chém chết mày). Đến lúc này, ông mới lao vào ôm, vật nhau với T làm cả 2 ngã ra rồi ông giằng được dao của T nên ông đã dùng dao chém vào tay trái và đầu đang đội mũ bảo hiểm của T. Sau đó T lại giằng được dao của ông rồi tiếp tục chém vào tai phải và thái dương của ông. Đến khi anh Nguyễn Văn U sang can ngăn thì T vất dao lại rồi đi về.

Anh Nguyễn Văn U khai: Khi anh đang ở nhà cạnh nhà của ông Ph thì nghe thấy Tg hô nên anh chạy sang thì thấy T, một tay cầm dao, đầu đang đội mũ bảo hiểm đang giằng co với ông Ph và thấy mặt ông Ph chảy máu. Thấy vậy, anh hô hào và can ngăn thì T bỏ dao lại đi về.

Tại giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã cho bị cáo T và bị hại Ph đối chất với nhau để làm rõ các mâu thuẫn trên nhưng cả ông Ph và bị cáo T vẫn giữ nguyên lời khai và khẳng định lời khai của mình là đúng.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 374/2018/TgT ngày 15 tháng 8 năm 2018, của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận về thương tích của bị hại Nguyễn Văn Ph như sau: *"...Vết thương vùng trán đỉnh phải dài 04cm, rộng 0,2cm, đã cắt chỉ, liền sẹo. Vết thương vùng trán đỉnh dài 02cm, rộng 0,2cm, đã cắt chỉ, liền sẹo. Vết thương vùng đỉnh chẩm trái dài 4,5cm, rộng 0,2cm, đã cắt chỉ, liền sẹo. Vết thương vùng đỉnh chẩm dài 3,5cm, rộng 0,2cm, đã cắt chỉ, liền sẹo. Vết thương vành tai phải dài 02cm, rộng 0,2cm, đã cắt chỉ, liền sẹo. Nạn nhân cho biết còn bị bầm tím vùng sau gáy hiện đã khỏi không thấy dấu vết. Xây xước da mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái dài 02cm đóng vảy khô. Bầm tím mặt sau cánh tay trái còn sưng nề, vận động cánh cẳng tay trái được... Phần kết luận: Nạn nhân bị chấn thương vùng đầu mặt gây nhiều vết thương rách da vùng đầu không tổn thương nội sọ, gãy xương cung tiếp gò má phải (bệnh án của Bệnh viện Việt Tiệp bác sỹ ghi nhầm gãy xương cung tiếp gò má trái) đã được điều trị đang dần ổn định... Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các vết thương vùng đầu và tổn thương gãy xương cung tiếp gò má phải gây nên là 14%. Các vết bầm tím, xây xước da đã khỏi không đủ lớn đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể... Các vết thương rách da vùng đầu có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên. Chấn thương gãy xương cung tiếp gò má phải và các vết bầm tím, xây xước da có đặc điểm do vật tày tác động trực tiếp gây nên..."*.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 27/2018/TgT ngày 15 tháng 01 năm 2019, của Viện Pháp y tâm thần Trung ương kết luận về tình trạng của Bùi Trọng T như sau: *"Trước, trong khi phạm tội và tại thời điểm giám định đối tượng Bùi Trọng T bị bệnh Rối loạn cảm xúc thực tổn. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F06.3. Tại các thời điểm trên đối tượng đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi"*.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2020/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, q, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Trọng T 18 (mười tám) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành án hình phạt tù tình từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên bồi thường dân sự, nghĩa vụ nộp án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo Bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/3/2020 bị hại Nguyễn Văn Ph có đơn kháng cáo với các nội dung:

Về tội danh: Bị hại cho rằng bị cáo Bùi Trọng T phải phạm tội "Giết người chưa đạt" mà không phải là tội "Cố ý gây thương tích"; Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt áp dụng là không thỏa đáng, quá nhẹ, không đủ tính răn đe, giáo dục chung; đồng thời chưa làm rõ hung khí của bị cáo khi phạm tội.

Tòa án cấp sơ thẩm cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gia đình có công với cách mạng là không hợp lý; tự thú không đúng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tăng mức bồi thường thiệt hại đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Nguyễn Văn Ph rút một phần kháng cáo đối với yêu cầu tăng bồi thường về dân sự và vẫn giữ nguyên các nội dung kháng cáo khác. Đơn kháng cáo của bị hại trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

** Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:*

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại rút yêu cầu kháng cáo tăng mức bồi thường thiệt hại đối với bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút kháng cáo, căn cứ khoản 2 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu này của bị hại.

Xét các nội dung kháng cáo khác của bị hại: Không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại cho rằng bị cáo phạm tội "Giết người" vì giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, bị cáo dùng dao ghè vào gáy bị hại chỉ để cảnh cáo, không có mục đích tước đoạt tính mạng của bị hại; Về tình tiết người có công với cách mạng: Trong hồ sơ thể hiện bị cáo là bệnh binh, mất sức 50% sức lao động, được tặng thưởng nhiều bằng khen nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người có công với nước là đúng quy định. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm b, s, q, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên có đủ cơ sở để áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 18 tháng tù, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Bùi Trọng T: Bà Trần Thị Thúy - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý thành phố Hải Phòng:

Về tội danh: Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm; căn cứ các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa đủ căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi dùng sống lưng dao ghè vào gáy của bị hại.

Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn, bị cáo sử dụng dao để gây thương tích cho bị hại, tuy nhiên bị cáo sử dụng sống lưng dao mà không sử dụng phần lưỡi dao để gây thương tích cho bị hại. Như vậy, chứng tỏ bị cáo không có ý thức tước đoạt sinh mạng của bị hại mả chỉ có ý định cảnh cáo bị hại như lời khai của bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, mức án 18 tháng tù là thỏa đáng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Trọng T khai nhận hành vi phạm dùng dao gây thương tích cho ông Nguyễn Văn Ph. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai tại cơ quan Điều tra. Lời khai của bị cáo phù hợp với kết luận giám định, phù hợp các lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu điều tra khác. Như vậy, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 08 giờ ngày 08 tháng 7 năm 2018, tại nhà bị hại Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1967 ở thôn Cựu Điện, xã Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, vì mâu thuẫn phát sinh khi bị cáo T đến mua chân giò tại nhà bị hại, Bùi Trọng T đã dùng sống lưng dao ghè vào gáy và chém vào vùng trán, đỉnh đầu, tai phải của ông Nguyễn Văn Ph. Hậu quả, ông Nguyễn Văn Ph bị tổn thương cơ thể 14%.

Xét kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn Ph:

[2] Về nội dung kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xét xử bị cáo về tội Giết người:

Hội đồng xét xử xét: Trước thời điểm bị cáo gây thương tích cho bị hại, giữa bị cáo và bị hại Nguyễn Văn Ph không có mâu thuẫn gì. Xuất phát từ mâu thuẫn trong việc mua bán giữa hai bên tại nhà của bị hại, bị cáo đã dùng dao gây thương tích cho bị hại. Mặc dù, bị cáo dùng dao gây thương tích vào vùng đầu, mặt là những vị trí có thể gây nguy hiểm đến tính mạng của bị hại, tuy nhiên bị cáo sử dụng sống dao chứ không sử dụng phần lưỡi dao để gây thương tích. Như vậy, xác định bị cáo không có ý thức tước đoạt sinh mạng của bị hại. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại là 14%. Do đó, hành vi của bị cáo không phạm tội "Giết người" mà hành vi của bị cáo đủ yêu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm kết luận bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" vi phạm điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật. Do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại về tội danh áp dụng đối với bị cáo.

[3] Về nội dung kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét làm rõ về hung khí của bị cáo khi phạm tội: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, bị hại tại phiên tòa sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, không đủ căn cứ xác định bị cáo chuẩn bị sẵn dao từ nhà để gây thương tích cho bị hại.

[4] Đối với kháng cáo của bị hại cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Gia đình có công với cách mạng" đối với bị cáo là không hợp lý; tự thú không đúng và đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xét:

Thứ nhất: Hồ sơ vụ án thể hiện các tài liệu hợp lệ do bị cáo cung cấp có Giấy chứng nhận bệnh binh Bùi Trọng T tỷ lệ mất sức 50%; Kỷ niệm Chương; nhiều Bằng khen của Trung đoàn 616 khen tặng bị cáo. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người có công với nước (là bệnh binh) theo điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa, bị hại không cung cấp được các tài liệu mới để chứng minh cho yêu cầu của mình nên không chấp nhận kháng cáo của bị hại về nội dung này.

Thứ hai: Sau khi bị phát hiện ra hành hành vi phạm tội, bị cáo Bùi Trọng T đã đến Cơ quan Công an xã Nhân Hòa để đầu thú và Công an xã Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo lập Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "người phạm tội ra đầu thú" theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là đúng quy định. Bị cáo không tự thú như bị hại nêu. Do đó, bác kháng cáo về nội dung này của bị hại.

Thứ ba: Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại, bị cáo phạm tội trong trường hợp là người có bệnh hạn chế khả năng điều khiển hành vi, là người có công với nước, được tặng thưởng nhiệu Huân huy chương, Bằng khen.. nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm b, s, q, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, Tòa án cấp sơ thẩm cũng xét tích chất của vụ án, tỷ lệ thương tích của bị hại là 14% để xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là phù hợp, bởi lẽ: Tại Điều 54 Bộ luật Hình sự quy định khi người phạm tội có ít nhất hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự thì có thể quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật. Bị cáo có 04 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên hình phạt 18 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo là phù hợp. Bị hại không đưa ra được các căn cứ để Hội đồng xét xử tăng hình phạt đối với bị cáo nên không chấp nhận kháng cáo của bị hại về nội dung này.

[5] Đối với kháng cáo về tăng mức bồi thường thiệt hại đối với bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại rút yêu cầu kháng cáo tăng mức bồi thường thiệt hại đối với bị cáo. Việc rút kháng cáo của bị hại là hoàn toàn tự nguyện, do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút kháng cáo và không xem xét yêu cầu kháng cáo này của bị hại, đồng thời đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với việc kháng cáo tăng mức bồi thường của bị hại.

[6] Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, chấp nhận quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với đối với kháng cáo của bị hại yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại và không chấp nhận các nội dung kháng cáo khác của bị hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[7] Về án phí: Do kháng cáo của bị hại không được chấp nhận nên bị hại phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; khoản 2 Điều 348; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn Ph về yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm: Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn Ph đối với các nội dung kháng cáo khác.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, q, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Trọng T 18 (mười tám) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành án hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Bùi Trọng T không quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

2. Về dân sự: Phần bồi thường thiệt hại về dân sự tại Bản án số 05/2020/HS-ST ngày 30/3/2020 của Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị hại Nguyễn Văn Ph phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án số 05/2020/HS-ST ngày 03-3-2020 của Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND TPHP;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- PV 06 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT huyện Vĩnh Bảo;
- Cơ quan THAHS huyện Vĩnh Bảo;
- TAND huyện Vĩnh Bảo;
- Sở Tư pháp TP;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Tuyến